

SÁNG CHẾ LIÊN QUAN ĐẾN CÂY TRỒNG

✦ **VŨ TRUNG** (Tổng hợp)

PHƯƠNG PHÁP LÀM TĂNG MÙI THƠM CHO CÂY LÚA CHUYỂN GEN



Số bằng sáng chế: 1-0008180; cấp ngày: 12/01/2010 tại Việt Nam; tác giả: Apichart Vanavichit, Samart Wachana, Somvong Tragoonrun, Theerayut Toojinda, Wintai Kamolsukyonyong; chủ bằng: National Science and Technology

Development Agency; địa chỉ: 111 Thailand Science Park, Phaholyothin Road, Klong 1, Klong Luang, Pathumthani 12120, Thailand.

Sáng chế đề cập đến hợp chất 2-axetyl-1-pyrolin (Os2AP) là thành phần chủ yếu cho mùi thơm của tất cả các loại gạo thơm. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp làm tăng mùi thơm cho cây lúa chuyển gen bao gồm bước làm tăng mức hợp chất 2-axetyl-1-pyrolin trong cây lúa chuyển gen so với mức hợp chất này trong cây lúa đối chứng không chuyển gen.

CHẾ PHẨM SINH HỌC CHIẾT XUẤT TỪ CÂY HỌ DỨA

Số công bố đơn: 22884; ngày nộp đơn: 24/02/2010 tại Việt Nam; tác giả: Chan Chek Chiew, Chan Su Min Charmaine; đơn vị nộp đơn: Map Pacific Pte Ltd



Singapore; địa chỉ: 20 Malacca Street, #02-00 Malacca Centre, Singapore 048979.

Sáng chế đề cập đến chế phẩm sinh học diệt trừ sinh vật, nấm gây hại trong nông nghiệp có chứa dịch chiết từ thực vật thuộc họ dứa bromeliaceae, cũng như hỗn hợp với ít nhất 1 dịch chiết từ thực vật khác như trái nhàu morinda, củ cải đỏ raphanus sativus, tinh dầu cây bạch đàn eucalyptus... có khả năng ức chế sự phát triển và gây hại của côn trùng, nấm. Ngoài ra, các chế phẩm này còn có khả năng kích thích sự sinh trưởng và phát triển của cây trồng, giúp cây trồng khoẻ mạnh hơn, tăng khả năng chống chịu sâu, bệnh hại. Chế phẩm sinh học theo sáng chế còn có chứa ít nhất một phần thêm vào là các chất hoạt động bề mặt, chất làm tăng tính giữ ẩm, chất làm tăng hiệu lực sinh học và độ pH của chế phẩm được điều chỉnh cho phù hợp với sinh lý của cây trồng.

CHẾ PHẨM, PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ CỎ DẠI VÀ ỐC HẠI CÂY TRỒNG

Số bằng sáng chế: 2-0000767; cấp ngày: 11/05/2009 tại Việt Nam; tác giả: Chan Chek Chiew, Chan Su Min Charmaine, Nguyễn Quang Mân, Phạm Bá Tông; chủ bằng: Map Pacific Pte Ltd Singapore; địa chỉ: 20 Malacca Street, #02-00 Malacca Centre, Singapore 048979.



Giải pháp hữu ích đề cập đến chế phẩm phòng trừ cỏ dại và ốc hại cây trồng gồm lúa nước, hoa và rau màu trồng trên cạn. Chế phẩm này chứa metaldehyd (hoạt chất A), niclosamit (hoạt chất B) và pretilaclo (hoạt chất C), trong đó tỉ lệ % các chất theo khối lượng chế phẩm như sau: lượng hoạt chất A,B,C dao động trong khoảng từ 1 - 50%.

Ngoài ra, giải pháp hữu ích còn đề cập đến phương pháp phòng trừ cỏ dại và ốc hại cây trồng bằng cách sử dụng chế phẩm này.



DOLSOFT CO., Ltd.

CTY CỔ PHẦN TIN HỌC PHẦN MỀM CÁ HEO

Địa chỉ: 21C-21D Nguyễn Văn Trỗi, phường 12, quận Phú Nhuận, TP. HCM

Điện thoại: 08. 3844 3522

Fax: 08. 3844 5408

HỖN HỢP DIỆT NẤM VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ NẤM CHO CÂY LÚA

Số bằng sáng chế: 2-0000523; cấp ngày: 13/02/2006 tại Việt Nam; tác giả: Nguyễn Quang Mân, Nguyễn Thiện Huy; chủ bằng: Map Pacific Pte Ltd Singapore; địa chỉ: 20 Malacca centre street # 02-00, Malacca centre (Raffles place), Singapore 048979.

Giải pháp hữu ích để cập đến hỗn hợp diệt nấm cho cây lúa bao gồm hoạt chất A và hoạt chất B:



Hoạt chất A gồm: 5-metyl-1,2,4-triazolo[3,4-b][1,3] benzotiazon (tên chung là: Trixyclazon). Hoạt chất B gồm ít nhất một hoạt chất diệt nấm được chọn từ nhóm các hoạt chất diệt nấm như sau: benomyl, xyproconazon, difenoconazon, epoxiconazon, fenbuconazon, fluquinconazon, ipconazon, myclobutanin, tebuconazon, tetraconazon, fenoxanil, penxyeuron.

Ngoài ra, giải pháp hữu ích còn đề cập đến phương pháp phòng trừ nấm cho cây lúa bằng cách sử dụng một lượng hữu hiệu hỗn hợp diệt nấm nêu trên.

HỖN HỢP DIỆT CỎ VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ CỎ CHO CÂY LÚA

Số bằng sáng chế: 2-0000522; cấp ngày: 13/02/2006 tại Việt Nam; tác giả: Nguyễn Quang Mân, Nguyễn Thiện Huy; chủ bằng: Map Pacific Pte Ltd Singapore; địa chỉ: 20 Malacca centre street #02-00, Malacca centre (Reffles place), Singapore 048979.

Giải pháp hữu ích để xuất hỗn hợp diệt cỏ bao gồm hoạt chất N,N-dietyl-3-mesitylsulfonyl-1H-1,2,4-triazol-1-carboxamit, và ít nhất một hoạt chất được chọn từ nhóm gồm các hoạt chất diệt cỏ: các aryloxyphenoxypropionat, các pyrazol, các sulfonylure, cinmethylin, cumyluron, daimuron và bispyribac-sodium.

Ngoài ra, giải pháp hữu ích còn đề cập đến phương pháp phòng trừ cỏ dại bằng cách sử dụng thuốc diệt cỏ theo giải pháp này.

THUỐC PHÒNG TRỪ DỊCH HẠI CHO CÂY TRỒNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ

Số bằng sáng chế: 2-0000756; cấp ngày: 16/02/2009 tại Việt Nam; tác giả: Chan Chek Chiew, Huỳnh Công Hà, Nguyễn Quang Mân, Phan Văn Phú, Phạm Bá Tông; chủ bằng: Map Pacific Pte Ltd Singapore; địa chỉ: 20 Malacca Street, #02-00 Malacca Centre, Singapore 048979.

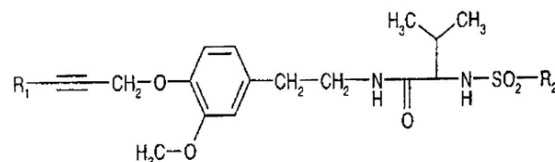
Giải pháp hữu ích để cập đến thuốc phòng trừ dịch hại cho cây trồng bao gồm hỗn hợp của ít nhất một chất được chọn từ nhóm các chất có nguồn gốc từ thực vật, thực phẩm hoặc dược phẩm (hoạt chất A) sau: (i) aspirin; (ii) dung dịch tỏi; (iii) dịch chiết xuất từ nấm Linh chi *Ganoderma lucidum*; (iv) bột ngọt mononatri glutamat; và ít nhất một hoạt chất được chọn từ nhóm các hoạt chất diệt nấm, côn trùng và nhện gây hại (hoạt chất B).

Thuốc phòng trừ dịch hại này có tác dụng hiệp đồng khi sử dụng. Giải pháp hữu ích cũng đề cập phương pháp phòng trừ dịch hại cho cây trồng bằng cách sử dụng thuốc phòng trừ dịch hại này.

CHẾ PHẨM DIỆT NẤM VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRỊ CÁC BỆNH THỰC VẬT Ở CÂY TRỒNG BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CHẾ PHẨM NÀY

Số bằng sáng chế: 1-0005287; cấp ngày: 15/11/2005 tại Việt Nam; tác giả: Nuninger, Cosima, Zeller Martin; chủ bằng: Syngenta Participation AG; địa chỉ: Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland.

Sáng chế đề cập đến việc sử dụng: (A) N-sulfonyl-valin-amit có công thức (I)



trong đó: R1 là hydro, C1-4alkyl, C3-6xycloalkyl hoặc halophenyl, và R2 là C1-4alkyl.

Kết hợp với (B) là một hoặc một số hợp chất đặc biệt hữu hiệu trong việc chống và ngăn ngừa các bệnh nấm của cây trồng như: axibenzolar-S-metyl, azoxystrobin, clothalonil, xymoxanil, dimetomorph, fluazinam, fludioxonil, imazalil, S-imazalil, mancozeb, metalaxyl, metalaxyl-M, picoxystrobin, pyraclostrobin (BAS 500F) và trifloxystrobin.

Các hỗn hợp này thể hiện hoạt tính diệt nấm hiệp đồng.